TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06./2024/HS-ST
Ngày 31-01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN K - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Nhật Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hà Giang và bà Bùi Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên K tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 17/01/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn P, sinh năm 1993; nơi sinh: tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã X, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; con ông Đỗ Văn H và bà Trần Thị G; có vợ là chị Đỗ Thị H; có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 109 ngày 20/4/2022 của UBND xã X, huyện K phạt 4.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng kích điện khai thác thủy hải sản", bị cáo chưa chấp hành. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 84 ngày 02/10/2023 của UBND xã X, huyện K phạt 2.000.000 đồng về hành vi "khai thác tài nguyên khoáng sản đất trái phép", bị cáo chưa chấp hành;

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 01/12/2023 đến ngày 10/12/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

2. Phạm Văn Q, sinh năm 1990; nơi sinh: tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 3, xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn N và bà Mai Thị L; vợ là chị Bùi Thị Thu T (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 01/12/2023 đến ngày 10/12/2023, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1989; nơi sinh: tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm M, xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; là

Đảng viên dự bị (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định số 85-QĐ/UBKTHU ngày 22/01/2024); con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị L; có vợ là chị Nguyễn Thị Thanh C, có 03 con: con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 24 ngày 14/12/2018 bị UBND huyện Yên K phạt 5.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép pháo", đã nộp phạt ngày 14/12/2018. Về Quyết định hành chính đã được xóa.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 01/12/2023 đến ngày 10/12/2023, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay; có mặt.

4. Đinh Quang C, sinh năm 2001; nơi sinh: tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKHKTT: Xóm 3, xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình; nơi ở hiện nay: Xóm M, xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Văn T và bà Trần Minh N (đã chết); có vợ là chị Trần Thị D, chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 01/12/2023 đến ngày 10/12/2023, được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- Chị Đinh Thị Mỹ H, sinh năm 1998; địa chỉ: Xóm 5, xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

Người làm chứng*:* Chị Đỗ Thị L, có mặt.

Người chứng kiến*:* Anh Nguyễn Văn P, anh Phạm Thành L, ông Tạ Văn C, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích thu lời bất chính, cuối tháng 11 năm 2023, Đỗ Văn P, sinh năm 1993, trú tại: Thôn H, xã X, huyện K, tỉnh Ninh Bình đã vào mạng xã hội facebook tìm mua pháp hoa nổ loại 49 quả/1 hộp rồi bán lại cho các đối tượng khác giá cao hơn. Trong các ngày 27/11/2023 và 01/12/2023, P đã 02 lần tìm mua rồi bán 18 hộp pháo hoa nổ cho Nguyễn Văn Q1 sinh năm 1989, trú tại: Xóm M, xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình và 15 hộp pháo hoa nổ cho Phạm Văn Q, sinh năm 1990, trú tại: Xóm 3, xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Với mục đích mua pháo về sử dụng trong dịp tết nguyên đán 2024, ngày 26/11/2023, Nguyễn Văn Q1 sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A31, lắp sim thuê bao 036261396.. gọi điện đến số thuê bao 098503529.. của Đỗ Văn P hỏi mua 18 hộp pháo hoa nổ, loại 49 quả/01 hộp. P đồng ý hẹn khi nào mua được sẽ thông báo lại. P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C đăng nhập tài khoản "*Xuan Phat D Do*" truy cập mạng xã hội facebook tìm và thỏa thuận mua của 01 người không quen biết 18 hộp pháo hoa nổ với tổng số tiền 19.800.000 đồng. Sau đó P gọi điện thoại cho Q1 nói dã tìm được nguồn mua

pháo và thỏa thuận bán cho Q1 18 hộp pháo với tổng số tiền 22.000.000 đồng, Q1 chuyển trước 11.000.000 đồng tiền đặt cọc vào số tài khoản 330920506355.. tại Ngân hàng Agribank của vợ Pháp là Đỗ Thị H. P mượn điện thoại của chị H chuyển 11.000.000 đồng từ tài khoản của chị H đến số tài khoản 10087501935.. tại ngân hàng Vietinbak của mình. Sáng ngày 27/11/2023, P nhận được cuộc gọi Zalo hẹn P đến khu vực đường 477 thuộc xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình để nhận hàng. P điều kiển xe máy nhãn hiệu Espero biển kiểm soát 35AK - 013.4.. đi đến điểm hẹn và được xe ô tô khách giao cho 01 thùng carton màu vàng. P kiểm tra thấy trong thùng có 18 hộp pháo hoa nổ, loại 49 quả/01 hộp nên P nhận hàng, trả 400.000 đồng phí vận chuyển và đưa cho nhà xe 19.800.000 đồng để chuyển trả cho người bán. Sau đó, P chở pháo về nhà Nguyễn Văn Q1 giao 18 hộp pháo cho Q1. Q1 nhận pháo và chuyển 11.700.000 đồng đến số tài khoản 330920506355.. tại ngân hàng Agribank cho P. Hồi 12 giờ 45 phút ngày 01/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên K đến nhà triệu tập Nguyễn Văn Q1 để làm rõ nội dung đơn tố giác của nhân dân về việc Q1 cất giấu pháo thì Q1 đã đầu thú, tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, lắp sim thuê bao 036261396.. và 01 thùng carton màu vàng bên trong có 18 khối hình hộp chữ nhật kích thước (16,2 x 16,2 x 10) cm, Q1 khai là 18 hộp pháo Q1 đã mua với mục đích để đốt trong dịp tết. Cơ quan CSDT Công an huyện Yên K đã tiến hành niêm phong vật chứng, trưng cầu giám định 18 khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Q1.

Lần thứ hai: Với mục đích mua pháo về sử dụng trong dịp tết Nguyên đán 2024, sáng ngày 29/11/2023, Đinh Quang C, sinh năm 2001, nơi thường trú tại xóm 5, xã K, huyện Yên K (Nơi ở hiện tại: Xóm M, xã K, kuyện Yên Khánh) sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 đăng nhập tài khoản Messenger "Chung Con" goi điện đến tài khoản Messenger "*Phạm Quyết Vận Tải*" của Phạm Văn Q, sinh năm 1990, trú tại xóm 3, xã K, huyện Yên K hỏi mua 15 hộp pháo hoa nổ, loại 49 quá/01 hộp. Q đồng ý, hẹn khi nào tìm được nguồn mua pháo sẽ thông tin cho C. Chiều cùng ngày khi Đỗ Văn P đến nhà Q chơi, Phạm Văn Q hỏi mua 15 hộp pháo hoa nổ, P đồng ý. Ngày 30/11/2023, P sử dụng diện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C đăng nhập tài khoản Facebook "*Xuan Phat D Do*" truy cập mạng xã hội Facebook tìm và thỏa thuận mua của 01 người không quen biết 15 hộp pháo hoa nổ với tổng số tiền 17.250.000 đồng. Sau đó, P gọi điện thoại cho Q báo 15 hộp pháo hoa nổ có giá là 18.250.000 đồng và yêu cầu Q chuyển trước 5.400.000 đồng tiền mua pháo vào số tài khoản 330920506355.. tại ngân hàng Agribank của vợ P là Đỗ Thị H. Q gọi điện cho C nói đã tìm được nguồn mua pháo và thỏa thuận giá 15 hộp pháo hoa nổ là 18.750.000 đồng. Q yêu cầu C chuyển 5.000.000 đồng tiền đặt cọc vào tài khoản 1902899025802.. của Q tại ngân hàng Techcombank. C đồng ý và chuyển 5.000.000 đồng từ tài khoản 89286286888.. của C tại Ngân hàng MB đến tài khoản ngân hàng của Q. Q chuyển 5.400.000 đồng từ tài khoản của Q đến tài khoản của chị H theo yêu cầu của P. P nói chị H chuyển 5.400.000 đồng đến tài khoản 10087501935.. của P tại ngân hàng Vietinbank. Khoảng 05 giờ ngày 01/12/2023, P nhận được cuộc gọi Zalo nói P đến khu vực đường 477 thuộc xã N, huyện H để nhận hàng. P điều khiển xe mô tô Honda Lead biển kiểm soát 35B2 - 711.55 từ nhà đi đến nhà

Phạm Văn Q để xe mô tô ở nhà Q rồi lấy xe máy nhãn hiệu Espero biển kiểm soát 35AK - 013.49 (P gửi từ trước) điều khiển xe đi đến khu vực đường 477 thuộc xã N, huyện H. Tại đây, P được 01 xe ô tô khách giao cho 01 thùng carton màu nâu. P kiểm tra thấy trong thùng có 15 hộp pháo hoa nổ, loại 49 quả/01 hộp nên P nhận hàng, trả 300.000 đồng phí vận chuyển và đưa cho nhà xe 17.250.000 đồng để chuyển trả cho người bán. Sau đó, P chở pháo về nhà Phạm Văn Q tai xóm 3, xã K giao 15 hộp pháo cho Q và Q đưa cho P 1.000.000 đồng tiền mặt. P để xe biển kiểm soát 35AK - 013.49 tại nhà Q và lấy xe mô tô 35B2 - 711.55 đi về nhà.

Nhận được pháo của P, khoảng 09 giờ cùng ngày, Phạm Văn Q gọi điện cho C đến nhà mình để lấy pháo. C đồng ý, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 35K1-532.58 đến nhà Q ở xóm 3, xã K. Tại đây, Q giao cho C 15 hộp pháo đựng trong 01 thùng carton. Hồi 10 giờ ngày 01/12/2023, khi C đi đến ngã tư nơi giao nhau giữa đường 481B với Quốc lộ 10, thuộc địa phận xóm 10A, xã K, huyên Y thì bị tổ công tác của Công an huyện Yên K yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện C cất giấu trong cốp xe và trong thùng carton để trên sàn xe mô tô 35K1-532.58 tổng cộng là 15 khối hình hộp chữ nhật đều có kích thước (16,2 x 16,2 x 10) cm. C khai nhận đó là 15 hộp pháo hoa nổ, loại 49 quả/01 hộp, C vừa mua của Phạm Văn Q để đốt trong dịp tết. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quà tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và tiến hành trưng cầu giám định đối với 15 khối hình hộp chữ nhật đã thu giữ của C. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của C chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35K1-532.58 và 01 điện thoại di động Oppo F9 lắp sim thuê bao 0343766822. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên K đã tiến hành giữ, bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn Q và Đỗ Văn P thu giữ của Phạm Văn Q 01 điện thoại di động Iphone Xsmax lắp sim thuê bao 0907286996; thu giữ của Đỗ Văn P 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead biển kiểm soát 35B2-711.55, 01 điện thoại di động Redmi 12C lắp 02 sim thuê bao 0685035297 và 0334413345. Chị Đỗ Thị H giao nộp chiếc xe máy nhãn hiệu Espero biển kiểm soát 35AK-013.49.

Tại Kết luận giám định số 922/KL - PC09 - ChN ngày 09/12/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 18 khối hình hộp chữ nhật bọc giấy ký hiệu lần lượt từ M49 đến M66 (thu giữ của Nguyễn Văn Q1) gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn gọi là pháo hoa nổ). Tổng khối lượng của 18 hộp pháo nổ gửi giám định là 28,069 kg.

Tại Kết luận giám định số 923/KL - PC09 - ChN ngày 10/12/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 15 khối hình hộp chữ nhật bọc giấy ký hiệu lần lượt từ M34 đến M48 (thu giữ của Đinh Quang C) gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn gọi là pháo hoa nổ). Tổng khối lượng của 15 hộp pháo nổ gửi giám định là 24,171 kg.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 15 hộp pháo nổ ký hiệu lần lượt từ M34 đến M48 còn lại sau giám định là 23,511 kg và 18 hộp pháo nổ ký hiệu lần lượt từ M49 đến M66 còn lại sau giám định là 27,226 kg.

Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Văn P đã tự thú về hành vi buôn bán pháo nổ cho Nguyễn Văn Q1 vào ngày 27/11/2023 và Phạm Văn Q vào ngày 01/12/2023. Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về nguồn gốc pháo, Đỗ Văn P khai nhận mua của một người không quen biết, không nhớ, không lưu tài khoản facebook, zalo của người này; không nhớ biển kiểm soát các xe ô tô đã giao pháo cho P. Do vậy không có cơ sở để điều tra xác minh.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKSYK ngày 15/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên K truy tố bị cáo Đỗ Văn P và Phạm Văn Q về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Q1 và Đinh Quang C về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, trình bày lời luận tội sau khi phân tính đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P, Phạm Văn Q phạm tội "Buôn bán hàng cấm"; bị cáo Nguyễn Văn Q1, Đinh Quang C phạm tội "Tàng trữ hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; Điều 38; Điều 50; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P với mức án từ 20 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 01/12/2023. Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q với mức 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; Điều 38; Điều 50; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q1, Đinh Quang C mỗi bị cáo với mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Giao các bị cáo Đinh Quang C, Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình; giao bị cáo Nguyễn Văn Q1 cho Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền đại phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự "Trong thời gian thử thách, người được thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

`Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 33 hộp pháo nổ còn lại sau giám định (được niêm phong trong 02 thùng carton do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn lại theo Kết luận giám định số 922/KL – PC09 – ChN ngày 09/12/2023 và Kết luận giám định số

923/KL – PC09 – ChN ngày 10/12/2023); 02 vỏ thùng carton. Các sim điện thoại có số thuê bao: số 0362613968 của Nguyễn Văn Q1, số 0343766822 của Đinh Quang C, số 0907286996 của Phạm Văn Q và số 0685035297 và số 0334413345 của Đỗ Văn P (được lắp trong các điện thoại đã thu giữ của các bị cáo).

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 04 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A31 thu của Nguyễn Văn Q1, 01 điện thoại Oppo F9 thu của Đinh Quang C, 01 điện thoại Iphone Xsmax thu của Phạm Văn Q, 01 điện thoại Redmi 12C thu của Đỗ Văn P (được niêm phong trong 04 phong bì).

Buộc bị cáo Đỗ Văn P phải nộp lại số tiền 11.000.000 đồng hiện đã được chị H là vợ bị cáo nộp thay tại Chi cục thi hành án huyện Yên K theo biên lai thu tiền số 0001880 ngày 31/01/2024 để sung ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo Đinh Quang C phải nộp lại số tiền 13.750.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho chị Đỗ Thị L chiếc xe mô tô Biển kiển soát 35AK- 013.49 (đăng ký xe mang tên chị L) do chị L cho chị H mượn để đi lại, sau đó bị cáo P lấy và sử dụng vào việc phạm tội.

Chị Hồng và chị L không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận bào chữa.

Nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định tội: Lời khai của các bị cáo Đỗ Văn P, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Q1 và Đinh Quang C phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng; Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản cân xác định khối lượng và vật chứng thu giữ, bản Kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nên trên có đủ cơ sở kết luận: Đỗ Văn P sau khi thống nhất tìm pháo để bán lại cho Nguyễn Văn Q1 và Phạm Văn Q để kiếm lời, P đã thực hiện hành vi sử dụng điện thoại của mình hỏi và đặt mua hai lần số pháo hoa nổ của người không quen biết trên mạng xã hội, cụ thể:

Lần thứ nhất vào ngày 26/11/2023, sau khi đặt mua và thống nhất số lượng, giá tiền mỗi hộp pháo, thì được người này đóng gói vào thùng carton, ghi số điện thoại của người nhận rồi gửi theo xe ô tô, ngày 27/11/2023 P được nhà xe ô tô điện đến đường 477 xã N, huyện H nhận hàng, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35AK- 013.49 đến chỗ hẹn nhận 01 thùng carton từ xe khách, trong có 18 hộp pháo hoa nổ với khối lượng là 28,34kg và đưa cho nhà xe số tiền 19.800.000

đồng để trả cho người bán và trả tiền cước vận chuyển là 400.000 đồng, P mang số pháo này về bán cho Nguyễn Văn Q1 18 hộp pháo với giá 22.000.000 đồng, Q1 đã hai lần thanh toán bằng chuyển khoản xong tiền mua pháo cho P và P đã thu lợi bất chính 1.800.000 đồng. Số pháo mua được Nguyễn Văn Q1 mang về nhà cất giấu để đốt vào dịp tết nguyên đán năm 2024. Sau khi bị Cơ quan điều tra triệu tập Q1 lên làm việc theo đơn tố giác của nhân dân thì Q1 đã tụ thú về hành vi cất giấu và giao nộp 18 hộp pháo hoa nổ, Q1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Lần thứ hai vào ngày 29/11/2023 Phạm Văn Q được Đinh Quang C hỏi mua pháo hoa nổ, thì Phạm Văn Q điện thoại cho P hỏi mua 15 hộp pháo hoa nổ thì P đồng ý, sau đó P sử dụng điện thoại đặt mua 15 hộp pháo hoa nổ trên mạng với giá tiền là 17.250.000 đồng, sau đó P gọi điện cho Q bán 15 hộp pháo hoa nổ với giá 18.250.000 đồng và yêu cầu Q chuyển tiền trước 5.400.000 đồng. Sau đó Q đã điện cho C bán 15 hộp pháo hoa nổ với giá 18.750.000 đồng và Q yêu cầu C chuyển trước số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản cho Q, sau khi C chuyển tiền cho Q thì Q chuyển cho P 5.400.000 đồng thông qua tài khoản của chị H là vợ của Q, Q nói với chị H chuyển sô tiền này sang tài khoản cho Q. Đến ngày 01/12/2023 sau khi nhận được điện thoại từ nhà xe P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35AK- 013.49 đến chỗ hẹn tại đường 477 xã N, huyện H nhận 01 thùng carton từ xe khách, trong đó có 15 hộp pháo hoa nổ với khối lượng là 24,33kg và đưa cho nhà xe số tiền 17.250.000 đồng trả cho người bán qua nhà xe và trả tiền cước vận chuyển 300.000 đồng, sau đó P mang về bán 15 hộp pháo hoa nổ này cho Phạm Văn Q với giá 18.250.000 đồng, Q mới chuyển khoản và thanh toán tiền mặt cho P được 6.400.000 đồng, còn nợ lại 11.850.000 đồng. Sau khi nhận được pháo Phạm Văn Q điện cho C đến nhà lấy, C đã điền khiển xe mô tô 35K1-532.58 đến nhà Q tại xã K huyện Yên K để lấy 15 hộp pháo hoa nổ. Khi C chở pháo về đến đoạn đường thuộc xóm 10b xã K, huyện Yên K thì bị Cơ quan Công an phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ vật chứng.

[3] Tại bản kết luận giám định số 922/KL-PC09-ChN ngày 09/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 18 khối hộp hình chữ nhật bọc giấy kí hiệu lần lượt từ M49 đến M66 (thu giữ của Nguyễn Văn Q1) gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ). Tổng khối lượng của 18 hộp pháo nổ gửi giám định là 28,069kg.

Tại bản kết luận giám định số 923/KL-PC09-ChN ngày 10/12/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 15 khối hộp hình chữ nhật bọc giấy kí hiệu lần lượt từ M34 đến M48 (thu giữ của Đinh Quang C) gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ). Tổng khối lượng của 15 hộp pháo nổ gửi giám định là 24,171kg.

Nội dung Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đấy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 tháng đến 05 năm.

…

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...”

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Nội dung Điều 191 tội tàng trữ hàng cấm của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt từ 06 tháng đến 03 năm.

…

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...”

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Đối với Phạm Văn Q thực hiện hành vi mua 15 hộp pháo hoa nổ có tổng khối lượng là 24,33kg của Đỗ Văn P sau đó bán lại cho Đinh Quang C và Nguyễn Văn Q1 thực hiện hành vi cất giữ 18 hộp pháo hoa nổ ở tại nhà và khai nhận mua số pháo này của Đỗ Văn P để sử dụng trong dịp tết nguyên đán 2024.

Đối với hành vi của Đinh Quang C khi đang vận chuyển 15 hộp pháo nổ có trọng lượng 24,33kg vừa mua của Phạm Văn Q mang về nhà cất giấu để đốt trong dịp tết nguyên đán 2024 thì bị bắt quả tang.

[4] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn P, Phạm Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q1 và Đinh Quang C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên K đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, đã xâm hại đến nền kinh tế quốc dân và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Do đó phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo, mới có tác dụng đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa, ngăn chặn chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P đã 02 lần bán pháo hoa nổ, nên bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Q1 và Đinh Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn P, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Q1 và Đinh Quang C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hình sự. Bị cáo P đã tự thú khai nhận hành vi nên có thêm tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội tự thú" theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Q1 và Đinh Quang C có thêm tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn Q1 đã đầu thú khai nhận hành vi và bị cáo Phạm Văn Q có đơn xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có bố đẻ bị khuyết tật nặng không có khả năng lạo động và đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng nên các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được áp đụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Phạm Văn Q và Đinh Quang C có nhân thân tốt. Bị cáo P đang có 02 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng kích điện khai thác thủy hải sản" và "Khai thác tài nguyên khoáng sản đất trái phép". Bị cáo Nguyễn Văn Q1 về nhân thân đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép pháo".

[8] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo P đã thực hiện hành vi bán pháo nổ hai lần và nhân thân đang có hai tiền sự, do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, có như vậy mới có tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với bị cáo Phạm Văn Q, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, vợ đã ly hôn năm 2020, hiện đang nuôi con nhỏ sinh năm 2015 và phải chăm sóc, nuôi dưỡng bố đẻ bị khuyết tật nặng không có khả năng lạo động, đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, nhân thân không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Đối với Nguyễn Văn Q1, Đinh Văn C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, mà chỉ cần áp dụng Điều 65 cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền cũng đủ để để giáo dục và cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 190 và khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự cần phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo theo quy định là phù hợp.

Trong vụ án này đối với chị H là vợ của P, P đã sử dụng số tài khoản của chị H để nhận tiền mua pháo của Nguyễn Văn Q1 và Phạm Văn Q, sau đó lại nhờ chị H chuyển lại số tiền đã nhận sang tài khoản của P. Chị H không biết việc giao dịch buôn bán pháo của P. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với chị H.

Về nguồn gốc 33 hộp pháo: Bị cáo P khai nhận mua của một người không quen biết trên mạng xã hội, không nhớ, không lưu tài khoản facebook, zalo của người này; không nhớ biển kiểm soát các xe ô tô đã giao pháo cho P. Do vậy không có cơ sở để điều tra xác minh xử lý.

[9] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với chiếc xe mô tô Honda Lead, BKS 35K1-532.58, quá trình điều tra

xác định là tài sản hợp pháp thuộc sở hữu của chị Đinh Thị Mỹ H, trú tại: Xóm 5, xã K, huyện Yên K; chị H không biết bị cáo C mượn xe để đi chở pháo, nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị H chiếc xe nêu trên theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Lead, BKS 35B2-711.55, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của P và chị H, do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe này cho chị H là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35AK - 013.49 mà P sử dụng làm phương tiện phạm tội là xe thuộc sở hữu của chị L, đã cho chị H mượn để đi lại nên cần trả chiếc xe mô tô này cho chị L là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, vỏ màu xanh đen, lắp sim thuê bao 0343766822 thu giữ của Đinh Quang C; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax vỏ màu vàng lắp sim thuê bao 0907286996 thu giữ của Phạm Văn Q; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A31 vỏ màu xanh số lắp sim thuê bao 0362613968 thu giữ của Nguyễn Văn Q1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C vỏ màu xanh, lắp sim 1 số 0685035297, lắp sim 2 số 0334413345 thu giữ của Đỗ Văn P. Do các bị cáo sử dụng những chiếc điện thoại này vào việc phạm tội, nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với 05 chiếc sim điện thoại được lắp theo máy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 33 hộp pháo nổ còn lại sau giám định (được niêm phong trong 02 thùng carton do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn lại theo Kết luận giám định số 922/KL – PC09 – ChN ngày 09/12/2023 và Kết luận giám định số 923/KL – PC09 – ChN ngày 10/12/2023); 01 vỏ thùng carton màu nâu kích thước (34 x 51 x 32)cm; 01 vỏ thùng màu vàng kích thước (51 x 34 x 31)cm. Đây là toàn bộ số vật chứng của vụ án, là vật cấm lưu hành nêu cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền mà bị cáo dùng để mua pháo còn nợ lại và số tiền bán pháo đã chi tiêu nay cần buộc các bị cáo nộp lại gồm: Đỗ Văn P phải nộp lại số tiền 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) hiện tại đã được chị H là vợ bị cáo nộp thay tại Chi cục thi hành án huyện Yên K, theo biên lai thu tiền số 0001880 ngày 31/01/2024 để sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo Đinh Quang C phải nộp lại số tiền mua pháo chưa thanh toán là 13.750.000 đồng (mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn P.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn Q.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q1 và Đinh Quang C.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P, Phạm Văn Q phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Bị cáo Nguyễn Văn Q1, Đinh Quang C phạm tội " Tàng trữ hàng cấm".

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 20 (hai mươi) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 01 tháng 12 năm 2023. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/01/2024). Phạt bổ sung 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/01/2024). Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Đinh Quang C 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 31/01/2024). Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Giao các bị cáo Đinh Quang C, Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình; giao bị cáo Nguyễn Văn Q1 cho Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền đại phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự "Trong thời gian thử thách, người được thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, vỏ màu xanh đen, số Imei 1: 866376047166837, số Imei 2: 353120115258781 thu giữ của Đinh Quang C; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone Xsmax vỏ màu vàng, số Imei 1: 357290092283312, số Imei 2: 357290092443270 thu giữ của Phạm Văn Q; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A31 vỏ màu xanh số Imei 1: 354565117350136, Imei 2: 354566117350134 thu giữ của Nguyễn Văn Q1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12C vỏ màu xanh, số Imei 1: 860619068355242, số Imei 2: 860619068355359 thu giữ của Đỗ Văn P, do sử dụng vào việc phạm tội (được niên phong trong 04 phong bì).

- Trả lại cho chị Đỗ Thị L là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, mang Biển kiểm soát 35AK-013.49, số khung RPEKCB3PEHA313325, số máy

VDEJQ139FMB2313235 (đăng ký xe mang tên Đỗ Thị L) xe này do chị L cho chị H mượn để đi lại, sau đó bị cáo P lấy đi và sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 33 hộp pháo nổ còn lại sau giám định (được niêm phong trong 02 thùng carton do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình hoàn lại theo Kết luận giám định số 922/KL - PC09 - ChN ngày 09/12/2023 và Kết luận giám định số 923/KL - PC09 - ChN ngày 10/12/2023); 01 vỏ thùng carton màu nâu kích thước (34 x 51 x 32)cm; 01 vỏ thùng màu vàng kích thước (51 x 34 x 31)cm và 05 chiếc sim điện thoại có số thuê bao: số 0362613968, thuê bao số 0343766822, thuê bao số 0907286996; thuê bao số 0685035297 và thuê bao số 0334413345 (được lắp trong các điện thoại đã thu giữ của các bị cáo).

- Buộc bị cáo Đỗ Văn P phải nộp lại số tiền 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng) hiện tại đã được chị H là vợ bị cáo nộp thay tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên K, theo biên lai thu tiền số 0001880 ngày 31/01/2024 để sung ngân sách Nhà nước.

- Buộc bị cáo Đinh Quang C phải nộp lại số tiền mua pháo chưa thanh toán là 13.750.000 đồng (mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn P, Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Q1 và Đinh Quang C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên K;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên K;
- Cơ quan THAHS huyện Yên K;
- Chi cục THADS huyện Yên K;
- Các bị cáo; Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Nhật Trung